

Số: 28/2019/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 28 tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 23/2019/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn X, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn 4, xóm T, huyện Đ, thành phố Hà Nội

Bị đơn: Chị Đỗ Thị Đ, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn 4, xóm T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn X và chị Đỗ Thị Đ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Nguyễn Văn X và chị Đỗ Thị Đ có 01 con chung là cháu Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 11/8/2010. Anh X và chị Đ thoả thuận chị Đ nuôi cháu Nguyễn Tuấn A đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Chị Đỗ Thị Đ không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi chị Đ có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Anh Nguyễn Văn X có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, về công sức, về nợ: Không có

2.3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn X tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010312 ngày 18/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, thành phố Hà Nội. Trả lại anh X số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Đ;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tuyết